

Bản án số: **1094/2019/HNGĐ – ST**

Ngày: 11/11/2019

V/v : "Ly hôn"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

2. Ông Lê Ngọc Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hương Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hồng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 897/2019/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 09 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2019/QĐXXST ngày 22 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh, sinh năm 1979

Địa chỉ: 127/ 2/1 Lê Thúc Hoạch, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú

Bị đơn: Ông Phạm Quý Tài, sinh năm 1972

Địa chỉ: 508/1 Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú

(các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/08/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh trình bày:

Bà và ông Phạm Quý Tài tự nguyện chung sống với nhau, tổ chức lễ cưới vào tháng 12/2008 và đến tháng 09/2009 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 186/2009, quyền số 01 ngày 28/09/2009

Từ thời gian đầu chung sống bà nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, ông Tài là người gia trưởng, thường xúc phạm bà và gia đình bà. Đôi khi gây gổ cãi vã, ông Tài đánh bà. Do mâu thuẫn nên bà đã dọn ra ngoài sống riêng từ tháng 07/2019, nay bà suy nghĩ kỹ, cảm thấy cuộc sống chung mệt mỏi, suy kiệt về tinh thần nên bà yêu cầu ly hôn

Về con chung: có hai con chung tên Phạm Nguyễn Bảo Trân, sinh ngày 25/10/2009 và Phạm Phú Lộc, sinh ngày 12/11/2013. Khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra, bà dọn ra ngoài sinh sống nên ông Tài không cho bà mang con theo, khi bà về thăm con ông Tài rất gây khó khăn, không cho bà thăm nom. Nay bà yêu cầu được nuôi hai trẻ và không yêu cầu ông Tài cấp dưỡng nuôi con vì bà có điều kiện kinh tế ổn định, có thể chăm sóc con tốt. Bà làm việc tại công ty TNHH Việt Nam Land, thu nhập hàng tháng khoảng 17.900.000 đồng. Theo lời trẻ kể lại thì có khi trẻ lớn phải chờ trẻ nhỏ đi học, có khi ông Tài ra ngoài khóa cửa để trẻ Lộc ở trong nhà nên trẻ rất hoảng sợ.

Về tài sản chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: bà xác nhận không có.

Bị đơn Ông Phạm Quý Tài trình bày: về thời gian sống chung và đăng ký kết hôn ông thống nhất với lời khai của bà Linh

Vợ chồng chung sống đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn do một số bất đồng trong quan điểm sống, cách suy nghĩ. Do mâu thuẫn nên bà Linh dọn ra ngoài riêng từ tháng 07/2019 đến nay. Nay bà Linh yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: có hai con chung tên Phạm Nguyễn Bảo Trân, sinh ngày 25/10/2009 và Phạm Phú Lộc, sinh ngày 12/11/2013. Hiện nay ông đang trực tiếp nuôi con do bà Linh dọn ra bên ngoài sống, ông yêu cầu được tiếp tục nuôi hai trẻ và không yêu cầu bà Linh cấp dưỡng nuôi con. Ông làm về lĩnh vực bất động sản, có công ty riêng công ty TNHH đầu tư thương mại Việt, về điều kiện kinh tế thì ông có đủ điều kiện để nuôi con.

Việc trẻ lớn chờ bé nhỏ đi học là do trường học gần nhà, hai trẻ thích chờ nhau và có ông đi theo phía sau. Việc bà Linh trình bày để trẻ Lộc ở nhà một mình mà ông khóa cửa ra ngoài là không có.

Về tài sản chung: ông Tài không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông xác nhận không có.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Về quan hệ hôn nhân :

Bà Linh trình bày: vợ chồng không còn tin tưởng và tôn trọng nhau, bà không thể chung sống với ông Tài vì ông Tài nghi ngờ bà không chung thủy, xúc phạm bà làm cho bà rất ức chế về tâm lý nên bà vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn

Ông Tài trình bày : Ông xin thay đổi ý kiến, ông không đồng ý ly hôn vì không muốn các con sống xa cha mẹ và ông vẫn còn thương bà Linh.

- Về con chung :

Bà Linh trình bày : bà có thu nhập ổn định, có thể đảm bảo cuộc sống và sự phát triển của hai trẻ. Trong thời gian hai bên sống riêng, ông Tài gây khó dễ cho bà trong quá trình thăm nom con và bà là người đóng tất cả các tiền học cho trẻ, ông Tài có thu nhập không ổn định và hiện nay ông Tài không có việc làm. Mặt khác, khi sống chung, bà là người trực tiếp dạy trẻ học, quan tâm đến tâm lý, tình cảm của trẻ, ông

Tài thường có lời lẽ nặng nề xúc phạm bà và các con nên ông Tài nuôi con bà sợ ảnh hưởng đến tâm lý, tình cảm và sự phát triển của các trẻ nên bà yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông Tài cấp dưỡng nuôi con.

Ông Tài trình bày : Bà Linh không có đủ điều kiện nuôi con, bà Linh ở nhà thuê, đi làm xa, sáng đi tối về nên không thể chăm sóc tốt cho các trẻ. Ông có nhà cửa, thu nhập công việc ổn định và ông là người trực tiếp chăm sóc con, các trẻ hiện đang sống với ông nên ông yêu cầu được nuôi hai trẻ và không yêu cầu bà Linh cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung** : Bà Linh và ông Tài không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung** : Bà Linh và ông Tài xác nhận không có.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Linh và bà Linh được trực tiếp nuôi hai trẻ Phạm Nguyễn Bảo Trân, sinh ngày 25/10/2009 và Phạm Phú Lộc, sinh ngày 12/11/2013. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Tài do bà Linh không yêu cầu.

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

1. Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận nhận kết hôn số 186/2009, quyền số 01 ngày 28/09/2009 do Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa cấp thì quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Mỹ Linh và ông Phạm Quý Tài là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Nay bà Linh yêu cầu ly hôn, ông Tài có nơi cư trú tại quận Tân Phú nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết là phù hợp với khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về yêu cầu của nguyên đơn:

* Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự và phiếu yêu cầu xác minh của Tòa án thể hiện mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Linh, ông Tài là có thật. Hiện nay, bà Linh và ông Tài đã sống riêng và bà Linh không muốn tiếp tục chung sống với ông Tài nên tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân giữa hai bên không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Linh.

* Về quan hệ con chung: Qua bản tự khai của trẻ Phạm Nguyễn Bảo Trân thể hiện trẻ có nguyện vọng ở với mẹ, để đảm bảo nguyện vọng của trẻ gái đang trong tuổi

phát triển, cần sự chăm sóc của người mẹ nên cần thiết giao trẻ Trân cho bà Linh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với qui định pháp luật. Bên cạnh đó, việc hai trẻ ở chung với nhau tạo tâm lý ổn định cho sự phát triển tốt của hai trẻ và bà Linh có công việc, thu nhập ổn định để đảm bảo cuộc sống và phát triển bình thường cho hai trẻ. Do đó, căn cứ vào Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Linh về việc được nuôi hai con chung

Về cấp dưỡng : Tạm hoãn nghĩa vụ của ông Tài về việc cấp dưỡng nuôi con do bà Linh không yêu cầu.

*Về tài sản chung: Bà Linh và ông Tài không yêu cầu Tòa án giải quyết

* Về nợ chung: hai bên xác nhận không có.

3. Về án phí : Theo qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bà Linh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng được cân trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà Linh đã nộp theo biên lai thu số 0012704 ngày 06/09/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

-Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình 2014;

- Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

- **Về quan hệ hôn nhân:** bà Nguyễn Thị Mỹ Linh được ly hôn với ông Phạm Quý Tài.

Giấy chứng nhận nhận kết hôn số 186/2009, quyển số 01 ngày 28/09/2009 do Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa cấp cho bà Nguyễn Thị Mỹ Linh và ông Phạm Quý Tài không còn giá trị kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- **Về quan hệ con chung:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh được trực tiếp nuôi 2 trẻ tên Phạm Nguyễn Bảo Trân sinh ngày 25/10/2009 và trẻ Phạm Phú Lộc sinh ngày 12/11/2013. Tạm hoãn nghĩa vụ của ông Tài về việc cấp dưỡng nuôi con do bà Linh không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

+ Ông Tài được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích con chung theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Bà Linh và ông Tài không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về nợ chung:** hai bên xác nhận không có.

2. Về án phí : Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà Linh đã nộp theo biên lai thu số 0012704 ngày 06/09/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6;7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Cương